

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 200/2022/HS-ST

Ngày: 15-8-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Bích Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Việ

Bà Nguyễn Thị Bích Phương

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Phùng Thị Kim Oanh- Chức vụ: Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 207/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Mai B** (tên gọi khác: không), sinh ngày 17/12/1993, tại Thái Nguyên. Nơi thường trú: xóm S, xã P, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Trần Mai B1, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị Hg, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Nhân thân: 01-Tại Quyết định số 20/QDST-VHC ngày 30/01/2019 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 04/01/2021

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2022 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

**\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** ông Trần Mai B1, sinh năm 1968

Địa chỉ: Xóm S, xã P, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

**\*Người chứng kiến:** Ông Chu Quang C, sinh năm 1960 ( vắng mặt)

Nơi thường trú: xóm X, xã Q, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 05/4/2022, Trần Mai B điều khiển xe máy nhãn hiệu CLARO BKS 20L7 – 6318 từ nhà thuộc xóm S, xã P, huyện ĐT, tỉnh Thái

Nguyên đi xuống Thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực xóm X, xã Q, TPTN, B gặp và hỏi mua 100.000 đồng của một người đàn ông không quen biết đưa cho 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa Heroine. Sau khi nhận gói ma túy, bị cáo đưa gói ma túy vào miệng ngậm rồi đi bộ ra khu vực để xe mô tô thì gặp tổ công tác của Công an xã Quyết Thắng yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra B tự giác giao nộp gói ma túy và khai nhận là ma túy vừa mua với mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa Heroine và 01 xe mô tô nhãn hiệu CLARO, màu sơn nâu, BKS: 20L7 – 6318, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định: số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Mai B có khối lượng là 0,152 gam, niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 577/KL-KTHS ngày 14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,152 gam.

Tại bản Cáo trạng số 217/CT-VKSTPTN ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Mai B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do nghiện nên đi mua ma túy về sử dụng, thừa nhận lực lượng công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng, ngày 05/4/2022 bị cáo mượn xe máy của bố đi có việc sau đó đi mua ma túy thì bị cơ quan điều tra thu giữ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông B1 xác định đã mua chiếc xe trên của một người đàn ông ở khu vực xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, khi mua xe không viết giấy tờ mua bán, chỉ nhận xe và Đăng ký xe máy, sau đó ông chưa làm thủ tục sang tên, ngày 05/4/2022 ông cho bị cáo Bằng mượn xe, ông không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy để sử dụng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe để ông làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Mai B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Mai B từ 18-24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, A2; Trả lại 01 xe máy, màu sơn nâu nhãn hiệu CLARO BKS 20L7 – 6318 cho ông Trần Mai B1 quản lý sử dụng. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì, phần lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên về số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/4/2022 bị cáo Trần Mai B đi xe mô tô từ nhà đến khu vực xóm X, xã Q, TPTN tìm và hỏi mua 100.000 đồng được người đàn ông không quen biết đưa cho gói ma túy. Bị cáo nhận gói ma túy đưa vào mồm ngậm rồi đi bộ ra chỗ để xe máy thì bị tổ công tác của Công an xã Quyết Thắng thấy nghi vấn yêu cầu kiểm tra hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày. Quá trình kiểm tra bị cáo tự giác giao nộp ma túy, khai là Heroin mua để sử dụng, tổ công tác đã tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân kiểm tra xác định chất bột màu trắng có khối lượng 0,152 gam qua giám định là ma túy loại Heroine, ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu CLARO BKS 20L7-6318.

[3] Với hành vi mua 0,152 gam Heroine cất giữ với mục đích để sử dụng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy tuy

nhiên vẫn mua ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân do đó phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xem xét nhân thân bị cáo thấy ngày 30/01/2019 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với B thời hạn 24 tháng, bị cáo thi hành xong quyết định vào ngày 04/01/2021 nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy mà tiếp tục mua ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân do đó Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung “*phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Bị cáo là đối tượng nghiện, mua ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành bị tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô nhãn hiệu CLARO màu sơn: Nâu, BKS 20L7 – 6318 bị cáo khai mượn của bố bị cáo để đi làm. Ông Trần Mai B1 xác định mua chiếc xe trên của một người đàn ông ở khu vực xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, khi mua xe không viết giấy tờ mua bán, chỉ nhận xe và Đăng ký xe máy. Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên ngày 22/4/2022 xác định chủ xe là Phạm Văn Th 1988, có địa chỉ phù hợp với Đăng ký mô tô, xe máy. Tại Biên bản xác minh ngày 31/5/2022 tại Công an xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xác định: Trên địa bàn xóm La Phác, xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ không có ai tên là Phạm Văn Th, sinh năm 1988 đồng thời qua tra cứu tại Văn phòng cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên xác định xe mô tô Biển kiểm soát 20L7-6318, số máy VDEJQ150FMG100816, số khung RPEDCG2PE7A\*100816 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, do đó có căn cứ để xác định lời khai của ông B1 về việc mua chiếc xe trên và chưa làm thủ tục sang tên là có căn cứ, đồng thời ông B1 xác định không biết bị cáo sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe mô tô cho ông B1 quản lý, sử dụng.

[8] Về nguồn gốc Heroin bị thu giữ: Trần Mai B khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên chưa có căn cứ xem xét.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Mai B phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Mai B 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Trần Mai B 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4.1] Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 (hoàn trả 0,142 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1), mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Nguyễn Minh Thanh, Mai Tô Uyên

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên cùng chữ ký của Lý Văn Toán, Trần Mai B, Chu Quang Cường, Nguyễn Thị Huyền Trang, Trần Anh Tuấn.

[4.2] Trả 01 (một) xe mô tô biển số: 20L7 – 6318, loại xe: Hai bánh từ 50 – 175 cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu CLARO, số loại: 100 R, màu sơn: nâu, dung tích xi lanh: 97, số máy FMG \* 100816, số khung: PE7A\* 100816 (xe cũ, đã qua sử dụng) cho ông Trần Mai B1 quản lý, sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 279 lập ngày 09/8/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Mai B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Trần Mai B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Mai B1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND thành phố Thái Nguyên.
- Công an thành phố Thái Nguyên.
- THADS thành phố Thái Nguyên.
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Thị Bích Hiền**